**CHỦ ĐỀ 1: LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC**

**BÀI 1: HIỆN THỰC LỊCH SỬ VÀ NHẬN THỨC LỊCH SỬ**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Lịch sử là gì?**

- Lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ. Lịch sử loài người là toàn bộ những hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến ngày nay.

+ Hiện thực lịch sử là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại hoàn toàn khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người.

+ Nhận thức lịch sử là những hiểu biết của con người về hiện thực lịch sử, được trình bày, tái hiện theo những cách khác nhau.

**2. Sử học**

***\* Khái niệm:***Sử học là khoa học nghiên cứu về quá khứ của loài người.

***\* Đối tượng nghiên cứu:***là toàn bộ quá khứ của loài người. Đó có thể là: quá khứ của một cá nhân, một nhóm, cộng đồng người hay quá khứ của một quốc gia, khu vực hoặc toàn thể nhân loại.

***\* Chức năng của Sử học:***

- Khoa học: + Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ.

+ Rút ra bản chất của quá trình lịch sử để phát hiện quy luật vận động và phát triển của lịch sử.

- Xã hội: + Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức.

+ Rút ra bài học kinh nghiệm cho cuộc sống hiện tại.

***\* Nhiệm vụ:*** + Nhận thức: Cung cấp tri thức khoa học, giúp con người tìm hiểu, khám phá hiện thực lịch sử một cách khách quan, khoa học, chân thực.

+ Giáo dục: góp phần truyền bá những giá trị và truyền thống tốt đẹp trong lịch sử cho thế hệ sau, góp phần giáo dục đạo đức, tinh thần dân tộc, tình yêu quê hương, đất nước.

+ Dự báo: Thông qua việc tổng kết thực tiễn, rút ra các bài học kinh nghiệm,…Sử học góp phần dự báo về tương lai của đất nước, nhân loại.

**II. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**1. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1:** Khái niệm nào sau đây là đúng?

**A.** Lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ.

**B.** Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi dân tộc.

**C.** Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi quốc gia.

**D.** Lich sử là quá trình tiến hóa của con người.

**Câu 2:** Lịch sử được hiểu theo những nghĩa nào sau đây?

**A.** Tái hiện lịch sử và học tập lịch sử. **B.** Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử.

**C.** Nhận thức lịch sử và hiểu biết lịch sử. **D.** Hiện thực lịch sử và tái hiện lịch sử.

**Câu 3:** Khái niệm nào là đúng về Sử học?

**A.** Sử học là khoa học nghiên cứu về hoạt động của con người.

**B.** Sử học là khoa học nghiên cứu về văn hóa của con người.

**C.** Sử học là khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người.

**D.** Sử học là khoa học nghiên cứu về tiến hóa của con người.

**Câu 4:** Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

**A.** quá trình phát triển của loài người. **B.** những hoạt động của loài người.

**C.** quá trình tiến hóa của loài người. **D.** toàn bộ quá khứ của loài người**.**

**Câu 5:** Sử học có chức năng nào sau đây?

**A.** Khoa học và nghiên cứu. **B.** Khoa học và xã hội.

**C.** Khoa học và giáo dục. **D.** Khoa học và nhân văn.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây là nhiệm vụ của Sử học?

**A.** Nhận thức, giáo dục và dự báo. **B.** Nghiên cứu, học tập và dự báo.

**C.** Giáo dục, khoa học và dự báo. **D.** Nhận thức, khoa học và giáo dục.

**Câu 7:** Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ là chức năng nào của Sử học?

**A.** Khoa học. **B.** Tái hiện. **C.** Nhận biết. **D.** Phục dựng.

**Câu 8:** Thông qua việc tổng kết thực tiễn, rút ra bài học kinh nghiệm là nhiệm vụ nào của Sử học?

**A.** Nhận thức. **B.** Dự báo. **C.** Giáo dục. **D.** Tuyên truyền.

**BÀI 2: TRI THỨC LỊCH SỬ VÀ CUỘC SỐNG**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Sự cần thiết của việc học tập, khám phá lịch sử suốt đời**

- Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta luôn cần hiều biết và vận dụng những tri thức, kinh nghiệm từ quá khứ vào cuộc sống hiện tại, định hướng cho tương lai.

- Nhiều sự kiện lịch sử, quá trình lịch sử đến nay vẫn còn là bí ẩn.

- Khám phá lịch sử giúp chúng ta biết được những thành tựu văn minh nhân loại qua các thời kì, hiểu được những kinh nghiệm, rút ra được những bài học có giá trị lịch sử từ các nước khác, phòng tránh được những sai lầm.

- Hiểu biết sâu sắc về lịch sử dân tộc Việt Nam và của các nước khác giúp chúng ta hội nhập thành công.

- Ngày nay, tri thức lịch sử và văn hóa chính là cội nguồn cảm hứng và ý tưởng sáng tạo trong các ngành công nghiệp văn hóa, phát triển du lịch, tạo cơ hội nghề nghiệp mới.

**2.** H**ọc tập và tìm hiểu lịch sử qua các hình thức**

Có thể học tập và tìm hiểu lịch sử qua các hình thức: tham quan bảo tàng, các khu tưởng niệm, đọc sách, đọc truyện, xem phim, nghe các bài hát “đi cùng năm tháng”...

**II. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**1. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1:** Giữa quá khứ, hiện tại và tương lai luôn luôn phải

**A.** gắn bó, liên hệ chặt chẽ với nhau. **B.** tồn tại độc lập và hỗ trợ với nhau.

**C.** tồn tại song song, gắn bó với nhau. **D.** gắn bó và luôn thống nhất với nhau.

**Câu 2:** Để biết hiện tại, dự đoán và có niềm tin vào tương lai con người phải tìm hiểu về

**A.** lịch sử. **B.** quá khứ. **C.** nguồn cội. **D.** hiện tại.

**Câu 3:** Hiện tại luôn kế thừa và được xây dựng trên nền tảng nào sau đây?

**A.** Tương lai. **B.** Nhận thức. **C.** Quá khứ. **D.** Cuộc sống.

**Câu 4:** Người xưa nói: “ôn cố tri tân” có nghĩa là gì?

**A.** Ôn mới biết cũ. **B.** Học mới biết cũ.

**C.** Học mới ôn cũ. **D.** Ôn cũ biết mới.

**Câu 4:** Nhờ vào đâu con người biết về nguồn gốc tổ tiên của bản thân, gia đình, dòng họ, dân tộc…?

**A.** Tiến hóa. **B.** Nghiên cứu. **C.** Học tập. **D.** Lịch sử.

**Câu 5:** Yếu tố cốt lõi nào tạo nên ý thức dân tộc và bản sắc văn hóa của cộng đồng dân tộc?

**A.** Nghiên cứu và học tập. **B.** Dự đoán được tương lai.

**C.** Hiểu biết về lịch sử. **D.** Hiểu biết về hiện tại.

**Câu 6:** Học tập và nghiên cứu lịch sử đưa đến cơ hội nào cho con người?

**A.** Trở thành nhà nghiên cứu. **B.** Cơ hội về nghề nghiệp mới.

**C.** Cơ hội về tương lai mới. **D.** Điều chỉnh được nghề nghiệp.

**Câu 7:** Hiểu biết sâu sắc về lịch sử và văn hóa dân tộc Việt Nam, của các nước trong khu vực và thế giới sẽ tạo ra cơ hội nào sau đây?

**A.** Định hướng nghề nghiệp. **B.** Hiểu biết về tương lai.

**C.** Hợp tác về kinh tế. **D.** Hội nhập thành công.

**Câu 8:** Một trong những yếu tố giúp chúng ta hội nhập thành công với khu vực và thế giới trong xu thế hiện nay là phải

**A.** học tập về lịch sử thế giới. **B.** giao lưu học hỏi về lịch sử.

**C.** hiểu biết sâu sắc về lịch sử. **D.** tham gia diễn đàn lịch sử.

**Câu 9:** Một trong những hình thức mà người xưa lưu giữ và truyền lại cho thế hệ sau những truyền thống, tri thức, khát vọng khi chưa có ghi chép, thư tịch, nghiên cứu là

**A.** khắc họa trên vách đá, đồ vật. **B.** lưu trữ tư liệu sản xuất hàng ngày.

**C.** ghi chép lại những gì đã diễn ra. **D.** nghiên cứu, khắc họa trên đồ vật.

**Câu 10:** Trong cuộc sống hàng ngày, con người cần phải thực hiện yếu tố nào sau đây để định hướng cho tương lại?

**A.** Không ngừng nghiên cứu, tìm hiểu và khám phá lịch sử.

**B.** Nhận thức sâu sắc về những gì diễn ra ở cuộc sống hiện tại.

**C.** Vận dụng kinh nghiệm từ quá khứ vào cuộc sống hiện tại.

**D.** Phát huy những giá trị truyền thống của lịch sử dân tộc.

**Câu 11:** Nội dung nào phản ánh ***không*** đúng khi nói đến sự cần thiết của việc học tập và khám phá lịch sử hiện nay?

**A.** Học tập lịch sử chỉ diễn ra khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

**B.** Học tập lịch sử diễn ra mọi lúc, mọi nơi trong cuộc sống.

**C.** Học tập lịch sử thông qua tham quan di tích, bảo tàng lịch sử.

**D.** Học tập lịch sử thông qua phim ảnh, âm nhạc, truyện kể.

**CHỦ ĐỀ 2: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC**

**BÀI 3: SỬ HỌC VỚI MỘT SỐ LĨNH VỰC, NGÀNH NGHỀ HIỆN ĐẠI**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản.**

*a.**Mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên*

- Nếu quá trình bảo tồn và phát huy di sản không quan tâm đến việc sử dụng, ứng dụng những kết quả nghiên cứu của các ngành khoa học nói chung và Sử học nói riêng thì các di sản sẽ:

+ Không đảm bảo được tính nguyên trạng, không đảm bảo được yếu tố gốc cấu thành nên di sản.

+ Không đảm bảo được tính xác thức, tính toàn vẹn, giá trị nổi bật của di sản.

*b. Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.*

- Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản góp phần quan trọng nhất trong việc hạn chế cũng như khắc phục có hiệu quả những tác động tiêu cực  của điều kiện tự nhiên và con người.

- Nhờ công tác bảo tồn di sản mà những di sản đó được tái tạo, giữ gìn và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- Góp phần đa dạng sinh học.

- Phát triển kinh tế, xã hội địa phương.

**2. Sử học với sự phát triển du lịch:**

- Những giá trị lịch sử, văn hóa là tài nguyên của du lịch.

- Chính nhu cầu tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm của du khách đã thôi thúc các cấp chính quyền và nhân dân biết quý trọng, tự hào, quan tâm hơn nữa đến việc gìn giữ, bảo tồn, phục dựng, phát huy những giá trị di tích, di sản.

- Một phần doanh thu từ du lịch đã được tái đầu tư vào việc bảo tồn, tôn tạo, tôn vinh, phục dựng và quản lí di tích, di sản.

**II. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**1. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1**. Một trong những đối tượng nghiên cứu của Sử học là

**A.** toàn bộ đời sống của loài người trong quá khứ.

**B.** một phần đời sống của loài người trong quá khứ.

**C.** nghiên cứu về kinh tế - xã hội của loài người.

**D.** nghiên cứu về nguồn gốc của xã hội loài người.

**Câu 2.** Trong xu thế hội nhập hiện nay, một trong những ngành có thế mạnh và giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế- xã hội ở nhiều quốc gia là

**A.** du lịch. **B.** kiến trúc. **C.** thương mại. **D.** dịch vụ.

**Câu 3.** Ngành nào sao đây đã góp phần thúc đẩy việc bảo vệ di sản văn hóa, di tích lịch sử của các quốc gia ?

**A.** Du lịch. **B.** Kiến trúc. **C.** Kinh tế. **D.** Dịch vụ.

**Câu 4.** Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản là phải đảm bảo tính

**A.** kế thừa. **B.** nguyên trạng. **C.** tái tạo. **D.** nhân tạo.

**Câu 5.** Một trong những khía cạnh về giá trị của một di sản là

**A.** lịch sử. **B.** địa lí. **C.** văn học. **D.** giáo dục.

**Câu 6.** Di sản nào sao đây được xem là di sản văn hóa vật thể ?

**A.** Đàn ca tài tử. **B.** Nghệ thuật ca trù.

**C.** Hát xướng, hát xoan. **D.** thành quách, lăng tẩm.

**Câu 7.** Di sản nào sao đây được xem là di sản văn hóa phi vật thể?

**A.** Cung điện. **B.** Nhà cổ. **C.** Lăng tẩm. **D.** Hát xoan.

**Câu 8.** Tổ chức quốc tế nào sao đây ghi danh, công nhận các danh mục di sản văn hóa thế giới?

**A.** ASEAN. **B.** NATO. **C.** UNESCO. **D.** WTO.

**Câu 9.** Nhiệm vụ thường xuyên và quan trọng hàng đầu trong công tác quản lí di sản của mỗi quốc gia là

**A.** công tác bảo vệ, bảo quản, tu bổ di sản. **B.** công tác chăm sóc, giữ gìn di sản.

**C.** công tác sửa chửa theo hướng hiện đại. **D.** công tác phát huy giá trị di sản.

**Câu 10.** Một trong những cơ sở khoa học để bảo tồn và phát huy giá trị di sản là

**A.** giá trị lịch sử, văn hóa. **B.** giá trị kinh tế, thương mại.

**C.** giá trị kinh tế - xã hội. **D.** giá trị lịch sử, địa lí.

**Câu 11.** Nội dung nào sao đây **không** phải là vai trò của du lịch trong việc bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa?

**A.** Đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển.

**B.** Quảng bá lịch sử, văn hóa cộng đồng.

**C.** Kết nối, nâng cao vị thế của ngành du lịch, lịch sử.

**D.** Góp phần ổn định an ninh chính trị của quốc gia.

**Câu 12.** Nội dung nào sao đây **không** được xem là biện pháp để bảo tồn và phát huy tốt hơn giá trị của di sản văn hóa?

**A.** Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

**B.** Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về di sản văn hóa.

**C.** Phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn di sản.

**D.** Làm mới lại các di sản văn hóa đang bị xuống cấp.

**CHỦ ĐỀ 3: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI**

**BÀI 4: KHÁI NIỆM VĂN MINH.MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Khái niệm văn minh**

**-** Văn minh: là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người; là trạng thái phát triển cao của nền văn hóa, khi xã hội loài người vượt qua trình độ của thời kì dã man.

- Văn hóa: là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo nên. Văn hóa tạo ra đặc tính, bản sắc của một xã hội hoặc nhóm người trong xã hội.

### 2. Một số nền văn minh phương Đông thời kì cổ – trung đại

**a. Văn minh Ai Cập cổ đại**

*\* Chữ viết:*

- Sáng tạo ra một trong những hệ thống chữ viết cổ nhất thế giới (chữ tượng hình) từ khoảng hơn

3000 năm TCN.

- Người cổ đại Ai Cập đã ghi chép, để lại nhiều tư liệu quý giá thuộc các lĩnh vực: lịch sử, thiên văn học, toán học,…

*\* Kiến trúc và điêu khắc:*

- Cung điện, đền thờ và kim tự tháp là các loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của Ai Cập cổ đại. Đó là những di sả quý giá của Ai Cập nói chung và nhân loại nói riêng.

- Nhiều công trình kiến trúc, điêu khắc vẫn còn hiện hữu, là hiện thân cho sức lao động, sáng tạo, trí tuệ của con người.

*\* Khoa học kĩ thuật:*

- Sử dụng hệ số thập phân, phép tính cộng và trừ, biết tính diện tích hình tam giác, hình chữ nhật, sử dụng số pi.

- Sớm quan sát thiên văn và sự vận hành của các thiên thể. Sáng tạo ra kĩ thuật làm lịch dựa trên chu kì chuyển động của Mặt trời đầu tiên trên thế giới.

- Hiểu biết tương đối chính xác về các cơ quan trong cơ thể người. Sử dụng những kiến thức giải phẫu để chữa bệnh trong kĩ thuật ướp xác.

***\**** *Ý nghĩa của các thành tựu của văn minh Ai Cập cổ đại:*

- Góp phần vào sự phát triển rực rỡ của nền văn minh Ai Cập.

- Đặt nền móng cho sự phát triển nhiều lĩnh vực của văn minh nhân loại.

**b. Văn minh Ấn Độ thời kì cổ – trung đại**

***\**** *Tôn giáo*: Ấn Độ là quê hương của nhiều tôn giáo lớn. Hai tôn giáo có ảnh hưởng sâu rộng hàng đầu của Ấn Độ là Hin-đu giáo và Phật giáo.

*\* Chữ viết:* - Chữ viết cổ nhất của Ấn Độ được tìm thấy trong nền văn minh sông Ấn. Người Ấn Độ cải biên chữ viết để ghi âm tiếng Phạn.

- Được truyền bá sang Đông Nam Á và được cải biên thành chữ viết của một số quốc gia trong khu vực này.

*\* Văn học:*  Đạt nhiều thành tựu rực rỡ. Tiêu biểu nhất là Kinh Vê-đa, sử thi Ma-ha-ba-ra-ta và Ra-ma-y-a-na,…

*\* Kiến trúc, điêu khắc:*

- Chịu ảnh hưởng của tôn giáo.

- Nhiều công trình kiến trúc đồ sộ như: cột đá, chúa và tháp Phật giáo, thánh đường, cung điện,…

*\* Khoa học, kĩ thuật:*

- Toán học: sáng tạo ra 10 chữ số mà ngày nay chúng ta sử dụng.

- Thiên văn học: sớm có hiểu biết về vũ trụ, về mặt trời và các hành tinh. Biết đặt ra lịch.

- Vật lí, hóa học: nêu ra thuyết nguyên tử, khẳng định luật hấp dẫn của Trái đất,…

- Y – dược học: có nhiều ghi chép về bệnh lí học, giải phẫu học,…

***\**** *Ý nghĩa các thành tựu của văn minh Ấn Độ thời kì cổ – trung đại:* đóng góp quan trọng vào kho tàng tri thức nhân loại, đặt nền tảng cho nhiều phát minh về sau.

**c. Văn minh Trung Hoa thời kì cổ - trung đại**

*\* Tư tưởng, tôn giáo:*

- Nho giáo, Đạo giáo, Pháp gia trở thành nền tảng quan trọng về tư tưởng, thế giới quan của người Trung Hoa và ảnh hưởng đến nhiều quốc gia.

- Phật giáo được cải biến và phát triển rực rỡ, ảnh hưởng đến các quốc gia khác trong khu vực.

*\* Chữ viết:*

- Chữ khắc trên mai rùa, xương thú (chữ giáp cốt), chữ khắc trên đồ đồng (kim văn).

- Chữ viết được nhiều lần chỉnh lí và phát triển thành chữ Hán ngày nay.

*\* Văn học:*

- Kho tàng văn học đồ sộ, đa dạng về thể loại, nội dung và phong cách nghệ thuật.

- Tiêu biểu là thơ ca thời Đường, tiểu thuyết thời Minh – Thanh,…

*\* Kiến trúc, điêu khắc và hội họa:* Những công trình nổi tiếng gồm: Vạn Lý Trường Thành, Tử Cấm Thành,…

*\* Khoa học kĩ thuật:*

- Toán học: sử dụng hệ số đếm thập phân, tính được diện tích các hình phẳng,…

- Thiên văn học: là những người đầu tiên ghi chép về nhật thực, nguyệt thực, đặt ra lịch để phục vụ sản xuất.

- Y - dược học: chuẩn đoán, lí giải và chữa trị các bệnh bằng nhiều phương pháp.

- Sử học: Xuân Thu, Sử kí của Tư Mã Thiên,…

*\* Ý nghĩa của những thành tựu:*

- Chứng tỏ sự phát triển của nền văn minh Trung Hoa.

- Được lan truyền và ứng dụng rộng rãi ở nhiều nước.

- Là minh chứng cho sự ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa, cũng như mối liên hệ về tri thức, khoa học, kĩ thuật giữa phương Đông và phương Tây.

**II. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**1. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1.** Yếu tố tạo ra đặc tính, bản sắc của một xã hội hoặc nhóm người trong xã hội là

**A.** văn học. **B.** văn hóa.  **C.** văn tự. **D.** văn minh.

**Câu 2.** Những nền văn minh đầu tiên trên thế giới được hình thành vào khoảng nửa sau thiên niên kỉ thứ IV TCN ở khu vực nào dưới đây?

**A.** Châu Âu và Tây Phi.  **B.** Tây Âu và châu Mĩ.

**C.** Châu Phi và Tây Á.  **D.** Nam Mĩ và châu Đại Dương.

**Câu 3.** Những nền văn minh nào ở phương Đông vào thời cổ đại vẫn tiếp tục phát triển thời kỳ trung đại?

**A.** Văn minh May-a và văn minh In-ca. **B.** Văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa.

**C.** Văn minh Hy Lạp và văn minh La Mã. **D.** Văn minh A-dơ-tếch và văn minh In-ca.

**Câu 4.** Nền văn minh Ai Cập, ra đời ở châu Phi, trên lưu lực

**A.** sông Nin.  **B.** sông Hằng. **C.** sông Ơ-phơ-grat.  **D.** sông Hoàng Hà.

**Câu 5.** Hệ thống chữ viết cổ nhất của người Ai Cập được gọi là

**A.** chữ tượng thanh.  **B.** chữ tượng hình.

**C.** chữ tượng ý.  **D.** Chữ cái Rô-ma.

**Câu 6.** Loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của người Ai Cập cổ đại là

**A.** Tháp Thạt Luổng.  **B.** các kim tự tháp.

**C.** Đấu trường Rô-ma.  **D.** Vạn lí trường thành.

**Câu 7.** Ấn Độ ngày nay, nằm ở khu vực nào của châu Á?

**A.** Bắc Á.  **B.** Đông Á.  **C.** Tây Á.  **D.** Nam Á.

**Câu 8.** Văn học Ấn Độ trở thành nguồn cảm hứng không chỉ trong nước mà nó còn lan một số nơi khác trên thế giới, tiêu biểu là ở khu vực nào?

**A.** Phía Tây châu Á. **B.** Đông Bắc Á. **C.** Đông Nam Á. **D.** Châu Đại Dương.

**Câu 9.** Đâu là khái niệm văn minh của loài người?

**A.** Là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần.

**B.** Là sự phát triển rất cao về giáo dục và văn hóa.

**C.** Là sự đi đầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.

**D.** Là sự chuyển hóa thành công từ vượn thành người.

**Câu 10.** Đâu là khái niệm văn hóa của loài người?

**A.** Là những đòi hỏi của con người về vật chất và tinh thần.

**B.** Là sự phát triển rất cao về giáo dục và khoa học công nghệ.

**C.** Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo ra.

**D.** Là những tiêu chuẩn cơ bản để cải thiện cuộc sống của con người.

**Câu 11.** Yếu tố nào là cơ sở để người Ấn Độ sáng tạo nên chữ viết San - xcrít

**A.** Chữ giáp cốt và chữ Hán. **B.** Chữ tượng hình và chữ Phê-ni-xi.

**C.** Chữ Kha-rốt-thi và chữ Bra-mi. **D.** Chữ viết Hy Lạp và chữ số La Mã.

**Câu 12.** Tôn giáo nào ra đời ở Ấn Độ vào thế kỉ I TCN và trở thành một trong những tôn giáo lớn nhất thế giới?

**A.** Nho giáo.  **B.** Bà La Môn giáo.  **C.** Hin-đu giáo. **D.** Phật giáo.

**Câu 13.** Tiêu biểu nhất cho nền văn học Trung Hoa thời cổ-trung địa là loại hình nào?

**A.** Truyền thuyết, truyện ngắn.  **B.** Thơ Đường, tiểu thuyết.

**C.** Thơ ca, truyện ngụ ngôn.  **D.** Văn học viết, thần thoại.

**Câu 14.** Đâu là một trong bốn phá minh lớn của người Trung Hoa vào thời cổ-trung địa và thế giới vẫn còn tiếp tục sử dụng đến ngày nay?

**A.** Phát minh ra la bàn. **B.** Chế tạo bê tông.

**C.** Nêu ra thuyết nguyên tử.  **D.** Giỏi về giải phẩu người.

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây thuộc các loại hình kiến trúc, điêu khắc tiêu biểu nhất của Ai Cập cổ đại?

**A.** Cung điện, đền thờ và kim tự tháp. **B.** Tượng, đền thờ và cung điện.

**C.** Chùa, đền thờ và kim tự tháp. **D.** Đền thờ, kim tự tháp, chùa.

**Câu 16:** Nội dung nào sau đây thuộc các loại hình kiến trúc, điêu khắc tiêu biểu nhất của Ai Cập cổ đại?

**A.** Cung điện, đền thờ và kim tự tháp. **B.** Tượng, đền thờ và cung điện.

**C.** Chùa, đền thờ và kim tự tháp. **D.** Đền thờ, kim tự tháp, chùa

**2. Phần tự luận**

- Phân biệt văn minh và văn hóa

- Một số thành tựu tiêu biểu của văn minh phương đông cổ - trung đại

- Liên hệ và cho biết ảnh hưởng của những thành tựu văn minh phương Đông (Ấn Độ và Trung Hoa cổ - trung đại) đối với thế giới và Việt Nam hiện nay.

**BÀI 5: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG TÂY THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại**

*\* Chữ viết:*

- Người Hy Lạp xây dựng bảng chữ cái ghi âm từ thế kỉ IX – VIII TCN. Đến khoáng thế kỉ IV TCN, bảng chữ cái Hy Lạp được hoàn thiện với 24 chữ cái.

- Người La Mã dựa trên cơ sở chữ viết Hy Lạp để xây dựng chữ La-tinh. Đến nay, chữ La-tinh là văn tự chữ cái được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới.

*\* Văn học:*

- Nền văn học đồ sộ của Hy Lạp và La Mã đã đặt nền móng cho văn học phương Tây. Các tác phẩm không chỉ là sáng tác nghệ thuật quý giá mà còn là nguồn tư liệu quan trọng để tìm hiểu về lịch sử của 2 nền văn minh này.

- Nguồn cảm hứng và đề tài phong phú bắt nguồn từ thần thoại.

- Thơ, văn xuôi và kịch đạt được nhiều thành tựu rực rỡ.

*\* Kiến trúc, điêu khắc và hội họa:*

- Một số công trình kiến trúc tiêu biểu: Đền Pác-tê-nông, Đền thờ thần Dớt,…

- Các tác phẩm điêu khắc, hội họa: Lực sĩ ném đĩa, Tượng A-tê-na, tượng thần Vệ nữ thành Mi-lô.

*\* Khoa học kĩ thuật:*

- Có nhiều hiểu biết về thiên văn: nhận ra Trái đất hình cầu, cho rằng Mặt trời và các thiên thể chuyển động quanh Trái đất; Biết tính lịch theo chu kì chuyển động của Mặt trời

- Các nhà khoa học Hy Lạp (Ta-lét, Pi-ta-go, Ác-si-mét,…) đã có đóng góp trong nhiều ngành khoa học khác nhau.

- Các thầy thuốc Hy Lạp cổ đại đạt được nhiều tri thức về chuẩn đoán và chữa bệnh bằng thuốc, giải phẫu, gây mê.

- Sử học Hy Lạp được hình thành từ TK V TCN với sử gia đầu tiên là Hê-rô-dốt. Sử học La Mã kế thừa và phát huy truyền thống Hy Lạp với nhiều nhà sử học xuất sắc như Pô-li-bi-út,…

*\* Tư tưởng*: Hy Lạp – La Mã là quê hương của triết học phương Tây, đặt nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.

*\* Tôn giáo:*

- Người Hy Lạp – La Mã thờ đa thần.

- Cơ Đốc giáo hình thành ở TK I và trở thành tôn giáo chính thức của người La Mã.

*\* Thể thao*: Nhiều sự kiện thể thao cổ đại là cơ sở, nền tảng cho nhân loại ngày nay.

*\* Ý nghĩa của các thành tựu đó:*

- Góp phần vào sự phát triển rực rỡ của nền văn minh phương Tây.

- Đặt nền móng cho sự phát triển nhiều lĩnh vực của văn minh nhân loại.

**2. Thành tựu tiêu biểu của văn minh phương Tây thời kì Phục hưng**

*\* Văn học*: đạt nhiều thành tựu trên cả 3 lĩnh vực thơ, tiểu thuyết, kịch.

*\* Hội họa, kiến trúc, điêu khắc:*

- Những thành tựu bắt đầu từ I-ta-li-a và lan rộng ra khắp châu Âu.

- Thế kỉ XV-XVI, nghệ thuật Phục Hưng đạt đến đỉnh cao với tên tuổi của nhiều danh họa và nhà điêu khắc với tên tuổi của nhiều danh họa và nhà điêu khắc: Lê-ô-na-đờ-vanh-xi,…

- Trong kiến trúc, phong cách Phục hưng chú trọng yếu tố hình học, tính đối xứng, tỉ lệ.

*\* Khoa học kĩ thuật:*

- Có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy lùi những ảnh hưởng và chi phối của thần học.

- Có nhiều tiến bộ về kĩ thuật, đặc biệt là các ngành dệt, khai thác mỏ, đóng tàu, chế tạo vũ khí,…

*\* Tư tưởng*: Triết học duy vật với các học giả tiêu biểu như Phran-Xít Bê-cơn.

- Nội dung: Lên án gay gắt giáo hội Cơ Đốc giáo lũng đoạn, chĩa mũi nhọn đấu tranh chống lại chế độ phong kiến thối nát đương thời, đề cao giá trị con người và quyền tự do cá nhân, đề cao tinh thần dân tộc, đề cao chủ nghĩa duy vật và khoa học tự nhiên.

- Ý nghĩa: Là cuộc đấu tranh công khai đầu tiền trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng của GCTS chống lại chế độ phong kiến lỗi thời, mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển trong những thế kỉ tiếp theo.

**II. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**1. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1.** Về chữ viết, người Hy Lạp – La Mã thời cổ đại đã sáng tạo ra

**A.** chữ La-tinh. **B.** chữ La Mã.

**C**. hệ thống chữ viết gồm 24 chữ cái. **D.** chữ tượng hình.

**Câu 2.** Về văn học, người Hy Lạp thời cổ đại đã sáng tạo ra những tác phẩm nổi tiếng nào?

**A.** Bộ sử thi I-li-át. **B.** Bộ sử thi Ô-đi-xê.

**C.** Các vở kịch của tác giả E-sin. **D**. Hai bộ sử thi I-li-át và Ô-đi-xê.

**Câu 3.** Nói đến nền văn minh cổ đại phương Tây là nói đến nền văn minh của

**A.** Trung Quốc. **B**. Hy Lạp- La Mã. **C**. Ấn Độ. **D**. Ai Cập.

**Câu 4.** Văn học phương Tây hình thành trên cơ sở nền văn học cổ đại đồ sộ của

**A**. Đức. **B**. Anh. **C**. Hy Lạp - La Mã. **D**. Pháp.

**Câu 5.** Đâu là những thể loại tạo nguồn cảm hứng và phong phú cho nền văn học cổ đại Hy Lạp –La Mã?

**A**. Thần thoại, thơ, văn xuôi, kịch. **B**. Kí sự, thần thoại, truyện cười.

**C**. Văn học dân gian, truyện ngắn. **D**. Tiểu thuyết, thơ ca, kịch.

**Câu 6.** Trong nghệ thuật, người Hy Lạp – La Mã cổ đại đã đạt được những thành tựu rực rỡ trong lĩnh vực nào dưới đây?

**A**. Xây chùa. **B**. Kiến trúc. **C**. Sân khấu. **D**. Dân gian.

**Câu 7.** Tôn giáo cổ xưa nhất và được coi là chính thống giáo của người Hy Lạp - La Mã cổ đại là

**A**. Phật giáo. **B**. Nho giáo. **C**. Cơ Đốc giáo (Ki tô giáo). **D**. Hin-đu giáo.

**Câu 8.** Người Hi Lạp cổ đại đã có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào?

**A**. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

**B**. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

**C**. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

**D**. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

**Câu 9.** Ý **không** phản ánh đúng nguyên nhân xuất hiện của phong trào Văn hóa Phục hưng là

**A**. ý thức hệ phong kiến và giáo lí của Giáo hội Cơ Đốc mang nặng những quan điểm lỗi thời.

**B**. tầng lớp tư sản mới ra đời có thế lực về kinh tế xong lại chưa có địa vị xã hội tương ứng.

**C**. con người bước đầu có những nhận thức khoa học về bản chất của thế giới xung quanh.

**D**. sự xuất hiện trào lưu Triết học Ánh sáng thế kỉ XVIII đã tạo tiền đề cho phong trào.

**Câu 10.** Đâu là đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại?

**A**. Gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.

**B**. Hy Lạp – La Mã là quê hương của triết học phương Tây với nhiều nhà triết học nổi tiếng.

**C**. Là nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.

**D**. Ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh nô lệ và dân nghèo diễn ra mạnh mẽ.

**Câu 11.** Lê-ô-na đờ Vanh-xi là một nhà danh họa, nhà điêu khắc nổi tiếng nhất trong thời kì văn hóa

**A**. cổ đai Hy Lap - La Mã. **B**. Phục hưng đầu cận đại.

**C**. phương Tây hiện đại. **D**. phương Đông cổ đại.

**Câu 12.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng những nội dung cơ bản của phong trào văn hóa Phục hưng?

**A**. Lên án, đả kích Giáo hội Cơ Đốc và giai cấp thống trị phong kiến.

**B**. Đòi quyền tự do cá nhân và đề cao giá trị con người, tinh thần dân tộc.

**C**. Giải phóng con người khỏi trật tự, lễ giáo phong kiến thối nát.

**D**. Đề cao nội dung và giáo lí Cơ Đốc giáo và tư tưởng phong kiến.

**Câu 13.** Phong trào Văn hóa Phục hưng có tác dụng đích thực gì đối với châu Âu thời hậu kỳ Trung đại?

**A**. Cổ vũ và mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển cao hơn sau này.

**B**. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa phương Tây phát triển cao hơn sau này.

**C**. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa I-ta-li-a phát triển mạnh mẽ.

**D**. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa Đức phát triển cao hơn.

**2. Phần tự luận**

- Trình bày và nêu ý nghĩa về các thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp và La mã cổ đại?

- Trình bày và nêu ý nghĩa về các thành tựu tiêu biểu của văn minh thời phục hưng?

- Có ý kiến cho rằng: *“… không có cơ sở của nền văn minh Hy Lạp và đế chế La mã thì không có Châu Âu hiện đại”. Em có đồng ý với nhận định này không? Vì sao?*

**CHỦ ĐỀ 4: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP**

**TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI**

**BÀI 6: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI KÌ CẬN ĐẠI**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất:** Diễn ra đầu tiên ở Anh

*\* Thành tựu đạt được trên các ngành dệt, luyện kim, giao thông vận tải, bắt đầu từ ngành dệt*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Người phát minh** | **Tên sản phẩm** | **Tác dụng** |
| 1733 | Giôn Cay | Con thoi bay | *- thợ dệt ko phải lao thoi bằng tay, tăng năng suất gấp đôi* |
| 1764 | Giêm-ha-gri-vơ | máy kéo sợi Gienni | *Tăng năng suất kéo sợi lên 16-18 lần* |
| 1769 | Ri-chác Ác-rai | máy kéo sợi chạy bằng sức nước | *Tạo sản phẩm chắc hơn, giảm sức lao động của con người* |
| 1779 | Crôm-tơn | Cải tiến máy kéo sợi | *Cho sợ bền và đẹp hơn* |
| 1784 | Giêm Oát | máy hơi nước | *Tăng năng suất, giải phóng sức lao động, khởi đầu quá trình CNH.* |
| 1785 | Ét-mơn Các-rai | chế tạo máy dệt chạy bằng sức nước | *Tăng năng suất lên gấp 40 lần* |
| 1784 | Hen-ri Cót | Lò luyện quặng theo phương pháp “pút-đinh” | *Tăng năng suất sản xuất kim loại (sắt)* |
| 1804 | Ri-chácTơ-re-vi-thích | Đầu máy xe lửa chạy trên đường ray đầu tiên | *Tiến bộ vượt bậc trong GTVT. Tăng khối lượng vận chuyển hàng hóa* |
| 1807 | Rô-bớt Phơn-tơn | Tàu thủy chạy bằng hơi nước đầu tiên |
| 1814 | Xtiphen Xơn | Đầu máy xe lửa đầu tiên | *Tăng tốc độ và khối lượng vận chuyển hàng hóa* |

*\* Phát minh quan trọng nhất*: máy hơi nước của Giêm Oát phát minh năm 1784 vì đã tạo ra nguồn động lực mới, làm giảm sức lao động cơ bắp của con người, thúc đẩy sx phát triển vượt bậc, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa ở Anh.

**2. cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 2**

*\* Những thành tựu cơ bản*

- Phát minh ra phương pháp sử dụng lò cao trong luyện kim dẫn đến sự ra đời của các nguyên liệu mới.

- Khám phá về điện của Mai-cơn Pha-ra-đây, Tô-mát Ê-đi-xơn, Ni-cô Tét-la là cơ sở cho sự ra đời và phát triển của động cơ điện, điện thoại, vô tuyến điện, thúc đẩy việc ứng dụng nguồn năng lượng điện vào cuộc sống.

- Phát minh ra động cơ đốt trong tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay, thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ.

**3. Ý nghĩa và tác động của CMCN lần thứ nhất và lần thứ hai.**

**\* Ý nghĩa đối với sự phát triển kinh tế:**

-  Thúc đẩy công nghiệp phát triển , nâng cao năng suất lao động

- Thúc đẩy sự chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông vận tải, thông tin liên lạc, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, cải thiện cuộc sống con người

**\* Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai:**

**- Xã hội:**

+ Hình thành và phát triển của nhiều trung tâm công nghiệp mới cũng là những thành thị đông dân: Luân Đôn, Man-chét-xtơ, Pa-ri….

+ Hình thành hai giai cấp đối kháng là tư sản công nghiệp nắm tư liệu sản xuất và vô sản làm thuê.

+ Mâu thuẫn giữa tư sản và vô sản => các cuộc đấu tranh.

**- Văn hóa:**

+ Lối sống và văn hóa công nghiệp ngày càng trở nên phố biến

+ Đời sống tinh thần phong phú và đa dạng hơn với sự xuất hiện của: Điện thoại, radio, điện ảnh,...

+ Sự giao lưu, kết nối văn hóa giữa các quốc gia, châu lục được đẩy mạnh…

**- Tiêu cực:**

+ Ô nhiễm môi trường.

+ Bóc lột lao động phụ nữ và trẻ em.

+ Sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa giữa các nước Đế quốc.

**II. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**1. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1**. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra đầu tiên ở đâu?

**A**. Anh. **B.** Đức. **C.** Pháp. **D.** Mỹ.

**Câu 4.** Những thành tựu cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là?

**A**. máy kéo sợi, máy dệt, máy hơi nước, đầu máy xe lửa.

**B.** máy kéo sợi, máy dệt, máy hơi nước, máy bay.

**C.** máy kéo sợi, máy dệt, ô tô, máy hơi nước.

**D.** máy dệt, máy hơi nước, tàu thuỷ, điện thoại.

**Câu 5.** Giêm Oát là người đã phát minh ra

**A.** con thon bay. **B.** máy dệt.

**C**. máy hơi nước. **D.** đầu máy xe lửa.

**Câu 6.** “Ông vua” xe hơi nước Mỹ là ai?

**A.** Gu-li-ê-li-nô Mác-cô-ti. **B**. Hen-ri-pho.

**C.** Ni-cô-la- Tét-la. **D.** Mai-cơn Pha-ra-đây.

**Câu 7.** Năm 1807, Rô-bớt Phơn-tơn đã chế tạo thành công

**A.** đầu máy xe lửa chạy trên đường ray đầu tiên.

**B.** tàu thủy chạy chở khách chạy bằng hơi nước.

**C.** máy kéo sợi chạy bằng sức mước.

**D.** máy bay chạy bằng động cơ xăng.

**Câu 8.** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước ở Anh (1784)?

**A.** Lao động bằng tay được thay thế dần bằng máy móc.

**B.** Tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng vượt bậc.

**C.** Tạo ra động lực mới, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.

**D.** Biến nước Anh trở thành “công xưởng của thế giới”.

**Câu 9.** Một trong những hệ quả tiêu cực của các cách mạng công nghiệp thời kì cận đại là

**A.** sản xuất nông nghiệp chuyển sang phương thức chuyên canh hoặc thâm canh.

**B.** hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là giai cấp tư sản và vô sản.

**C.** cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản không ngừng tăng lên.

**D.** sự ra đời của nhiều trung tâm công nghiệp mới và thành thị đông dân xuất.

**Câu 10.** Những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai là gì?

**A.** Máy hơi nước, điện thoại, điện, ô tô. **B**. Điện thoại, điện, ô tô, máy bay.

**C.** Ô tô, máy bay, máy tính, internet. **D.** Điện thoại, điện, ô tô, tàu hoả.

**Câu 11.** Cuộc đấu tranh công khai đầu tiên trên lĩnh vực văn hoá, tư tưởng của giai cấp tư sản chống lại chế độ phong kiến là

**A**. trào lưu triết học ánh sáng. **B.** cuộc cách mạng tư sản.

**C**. phong trào văn hóa phục hưng. **D.** cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

**2. Phần tự luận**

**-** Nêu các thành tựu cơ bản của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại?

- Trình bày ý nghĩa của cuộc cách mạng CN lần thứ nhất và lần thứ hai đối với kinh tế, xã hội và văn hóa?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THANH KHÊ**  **ĐỀ MINH HỌA** | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn kiểm tra: Lịch sử 10**  *Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề* |

Họ, tên học sinh: ...............................................................................................

**Mã đề: 111**

Lớp: .........

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Câu 1.** Thông qua việc tổng kết thực tiễn, rút ra bài học kinh nghiệm là nhiệm vụ nào của Sử học?

**A.** Nhận thức. **B.** Dự báo. **C.** Giáo dục. **D.** Tuyên truyền.

**Câu 2.** Khái niệm nào sau đây là đúng?

**A.** Lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ.

**B.** Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi dân tộc.

**C.** Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi quốc gia.

**D.** Lich sử là quá trình tiến hóa của con người.

**Câu 3.** Người xưa nói: “ôn cố tri tân” có nghĩa là gì?

**A.** Ôn mới biết cũ. **B.** Học mới biết cũ.

**C.** Học mới ôn cũ. **D.** Ôn cũ biết mới.

**Câu 4.** Nội dung nào phản ánh ***không*** đúng khi nói đến sự cần thiết của việc học tập và khám phá lịch sử hiện nay?

**A.** Học tập lịch sử chỉ diễn ra khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

**B.** Học tập lịch sử diễn ra mọi lúc, mọi nơi trong cuộc sống.

**C.** Học tập lịch sử thông qua tham quan di tích, bảo tàng lịch sử.

**D.** Học tập lịch sử thông qua phim ảnh, âm nhạc, truyện kể.

**Câu 5.** Một trong những đối tượng nghiên cứu của Sử học là

**A.** toàn bộ đời sống của loài người trong quá khứ.

**B.** một phần đời sống của loài người trong quá khứ.

**C.** nghiên cứu về kinh tế - xã hội của loài người.

**D.** nghiên cứu về nguồn gốc của xã hội loài người.

**Câu 6.** Nội dung nào sao đây **không** được xem là biện pháp để bảo tồn và phát huy tốt hơn giá trị của di sản văn hóa?

**A.** Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

**B.** Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về di sản văn hóa.

**C.** Phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn di sản.

**D.** Làm mới lại các di sản văn hóa đang bị xuống cấp.

**Câu 7.** Những nền văn minh đầu tiên trên thế giới được hình thành vào khoảng nửa sau thiên niên kỉ thứ IV TCN ở khu vực nào dưới đây?

**A.** Châu Âu và Tây Phi.  **B.** Tây Âu và châu Mĩ.

**C.** Châu Phi và Tây Á.  **D.** Nam Mĩ và châu Đại Dương.

**Câu 9.** Ấn Độ ngày nay, nằm ở khu vực nào của châu Á?

**A.** Bắc Á.  **B.** Đông Á.  **C.** Tây Á.  **D.** Nam Á.

**Câu 10.** Đâu là đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại?

**A**. Gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.

**B**. Hy Lạp – La Mã là quê hương của triết học phương Tây với nhiều nhà triết học nổi tiếng.

**C**. Là nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.

**D**. Ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh nô lệ và dân nghèo diễn ra mạnh mẽ.

**Câu 11.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng những nội dung cơ bản của phong trào văn hóa Phục hưng?

**A**. Lên án, đả kích Giáo hội Cơ Đốc và giai cấp thống trị phong kiến.

**B**. Đòi quyền tự do cá nhân và đề cao giá trị con người, tinh thần dân tộc.

**C**. Giải phóng con người khỏi trật tự, lễ giáo phong kiến thối nát.

**D**. Đề cao nội dung và giáo lí Cơ Đốc giáo và tư tưởng phong kiến.

**Câu 12.** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước ở Anh (1784)?

**A.** Lao động bằng tay được thay thế dần bằng máy móc.

**B.** Tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng vượt bậc.

**C.** Tạo ra động lực mới, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.

**D.** Biến nước Anh trở thành “công xưởng của thế giới”.

**Câu 13**. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra đầu tiên ở đâu?

**A**. Anh. **B.** Đức. **C.** Pháp. **D.** Mỹ.

**Câu 14.** Giữa quá khứ, hiện tại và tương lai luôn luôn phải

**A.** gắn bó, liên hệ chặt chẽ với nhau. **B.** tồn tại độc lập và hỗ trợ với nhau.

**C.** tồn tại song song, gắn bó với nhau. **D.** gắn bó và luôn thống nhất với nhau.

**Câu 15.** Để biết hiện tại, dự đoán và có niềm tin vào tương lai con người phải tìm hiểu về

**A.** lịch sử. **B.** quá khứ. **C.** nguồn cội. **D.** hiện tại.

**Câu 16.** Điều cốt lõi trong hoạt động bảo tồn di sản là phải đảm bảo tính

**A.** kế thừa. **B.** nguyên trạng. **C.** tái tạo. **D.** nhân tạo.

**II. PHẦN TỰ LUẬN ( 6 ĐIỂM)**

**Câu 1. (3 điểm)** Trình bày hiểu biết của em về thành tựu chữ viết, tư tưởng - tôn giáo của Trung Hoa cổ đại ?

**Câu 2. (2 điểm)** Phân tích ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ cổ đại đến các quốc gia Đông Nam Á ?

**Câu 3. (1 điểm)** Những thành tựu nào của văn minh phương Tây còn được sử dụng đến ngày nay?

**---------- Hết -------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THANH KHÊ**  **ĐỀ MINH HỌA** | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn kiểm tra: Lịch sử 10**  *Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề* |

Họ, tên học sinh: ...............................................................................................

**Mã đề: 112**

Lớp: .........

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Câu 1:** Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ là chức năng nào của Sử học?

**A.** Khoa học. **B.** Tái hiện. **C.** Nhận biết. **D.** Phục dựng.

**Câu 2:** Trong cuộc sống hàng ngày, con người cần phải thực hiện yếu tố nào sau đây để định hướng cho tương lại?

**A.** Không ngừng nghiên cứu, tìm hiểu và khám phá lịch sử.

**B.** Nhận thức sâu sắc về những gì diễn ra ở cuộc sống hiện tại.

**C.** Vận dụng kinh nghiệm từ quá khứ vào cuộc sống hiện tại.

**D.** Phát huy những giá trị truyền thống của lịch sử dân tộc.

**Câu 3:** Một trong những cơ sở khoa học để bảo tồn và phát huy giá trị di sản là

**A.** giá trị lịch sử, văn hóa. **B.** giá trị kinh tế, thương mại.

**C.** giá trị kinh tế - xã hội. **D.** giá trị lịch sử, địa lí.

**Câu 4:** Những nền văn minh đầu tiên trên thế giới được hình thành vào khoảng nửa sau thiên niên kỉ thứ IV TCN ở khu vực nào dưới đây?

**A.** Châu Âu và Tây Phi.  **B.** Tây Âu và châu Mĩ.

**C.** Châu Phi và Tây Á.  **D.** Nam Mĩ và châu Đại Dương.

**Câu 5:** Yếu tố nào là cơ sở để người Ấn Độ sáng tạo nên chữ viết San - xcrít

**A.** Chữ giáp cốt và chữ Hán. **B.** Chữ tượng hình và chữ Phê-ni-xi.

**C.** Chữ Kha-rốt-thi và chữ Bra-mi. **D.** Chữ viết Hy Lạp và chữ số La Mã.

**Câu 6:** Nói đến nền văn minh cổ đại phương Tây là nói đến nền văn minh của

**A.** Trung Quốc. **B**. Hy Lạp- La Mã. **C**. Ấn Độ. **D**. Ai Cập.

**Câu 7:** Văn học phương Tây hình thành trên cơ sở nền văn học cổ đại đồ sộ của

**A**. Đức. **B**. Anh. **C**. Hy Lạp - La Mã. **D**. Pháp.

**Câu 8:** Đâu là một trong bốn phá minh lớn của người Trung Hoa vào thời cổ-trung địa và thế giới vẫn còn tiếp tục sử dụng đến ngày nay?

**A.** Phát minh ra la bàn. **B.** Chế tạo bê tông.

**C.** Nêu ra thuyết nguyên tử.  **D.** Giỏi về giải phẩu người.

**Câu 9:** Trong nghệ thuật, người Hy Lạp – La Mã cổ đại đã đạt được những thành tựu rực rỡ trong lĩnh vực nào dưới đây?

**A**. Xây chùa. **B**. Kiến trúc. **C**. Sân khấu. **D**. Dân gian.

**Câu 10:** Thành tựu tính lịch 1 năm có 365 ngày và ¼ ngày là thành quả rất lớn của người

**A**. Hy Lạp. **B**. La Mã. **C**. Ai Cập. **D**. Trung Quốc.

**Câu 11:** Lê-ô-na đờ Vanh-xi là một nhà danh họa, nhà điêu khắc nổi tiếng nhất trong thời kì văn hóa

**A**. cổ đai Hy Lap - La Mã. **B**. Phục hưng đầu cận đại.

**C**. phương Tây hiện đại. **D**. phương Đông cổ đại.

**Câu 12:** Giai cấp tư sản khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng với mục đích quan trọng nhất là gì?

**A**. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp – La Mã cổ đại.

**B**. Chống lại tư tưởng, văn hóa lạc hậu của Giáo hội Kitô và phong kiến.

**C**. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học.

**D**. Xây dựng nền văn hóa mới, phù hợp của giai cấp tư sản.

**Câu 13:** Phong trào văn hóa Phục hưng được hiểu là

**A**. khôi phục lại những gì đã mất của văn hóa phương Đông cổ đại.

**B**. khôi phục lại tinh hoa văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông.

**C**. phục hưng lại các giá trị văn hóa của nền văn minh Hy Lạp- La Mã cổ đại.

**D**. phục hưng giá trị văn hóa Hy Lạp-La Mã cổ và sáng tạo nền văn hóa mới của giai cấp tư sản.

**Câu 14:** Thế kỉ XVIII, cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra đầu tiên ở Anh, sau đó lan ra Châu Âu và khu vực nào sau đây?

**A.** Đông Nam Á. **B.** Đông Bắc Á.

**C.** Nam Mỹ. **D.** Bắc Mỹ.

**Câu 15:** Năm 1807, Rô-bớt Phơn-tơn đã chế tạo thành công

**A.** đầu máy xe lửa chạy trên đường ray đầu tiên.

**B.** tàu thủy chạy chở khách chạy bằng hơi nước.

**C.** máy kéo sợi chạy bằng sức mước.

**D.** máy bay chạy bằng động cơ xăng.

**Câu 16 :** Trong các thế kỉ XVIII - XIX, nhữngthành tựu đạt được trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đã đưa con người bước sang thời đại

**A. “**văn minh công nghiệp”. **B.** “văn minh nông nghiệp”.

**C.** “văn minh thông tin”.  **D.** “văn minh trí tuệ”.

**II. PHẦN TỰ LUẬN ( 6 ĐIỂM)**

**Câu 1. (3 điểm)** Trình bày hiểu biết của em về một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy – La mã cổ đại ?

**Câu 2. (2 điểm)** Phân tích ảnh hưởng của minh Phục hưng đối với Châu ngày nay?

**Câu 3. (1 điểm)** Những tác động tích cực và tiêu cực của cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại?

**---------- Hết -------------**